

Số: 3144/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 26 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt
quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi,
chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng
8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về
sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm
2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định
của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số 2716/TTr-SVHTTDL ngày 21 tháng 11 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung: 04 thủ tục hành chính. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 3520/QĐ-BVHTTDL ngày 19/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố

thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết, có Phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ 04 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 08/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: (1) Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; (2) Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường; (3) Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke; (4) Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định. Cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính, thay thế/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này.

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của UBND tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Xây dựng; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TTPVHCC(1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 3144 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA				
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương .	- Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: + Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000 đồng/giấy. - Tại khu vực khác + Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. + Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. + Từ 06 phòng trở	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - <i>Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.</i>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				lên: 6.000.000 đồng/giấy.	
2	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương.	- Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 15.000.000 đồng/giấy; - Tại các khu vực khác: Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép là 10.000.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - <i>Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.</i>
3	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải	- Tại các thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: Đối với trường hợp đã được cấp phép đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Dương .	tổng mức thu không quá 12.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Tại khu vực khác: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanhkaraoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. - Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanhdịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.	- Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.
4	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép	07 ngày làm việc, kể từ ngày	Quầy tiếp nhận của Sở Văn hóa, Thể	Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

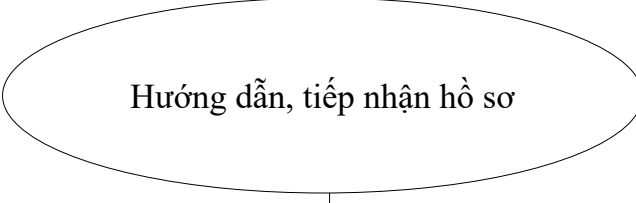
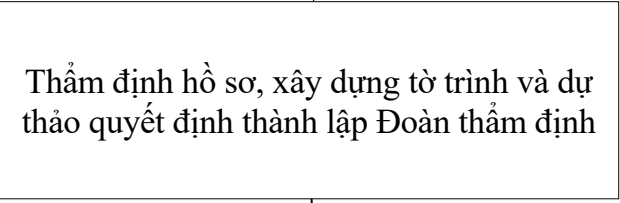
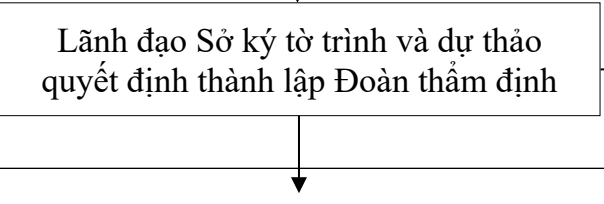
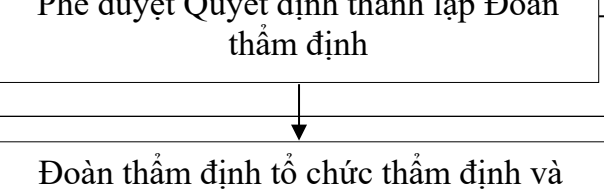
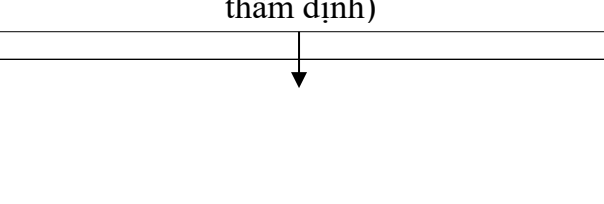
TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	thao và Du lịch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương .	kinh doanh dịch vụ vũ trường đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.	- Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

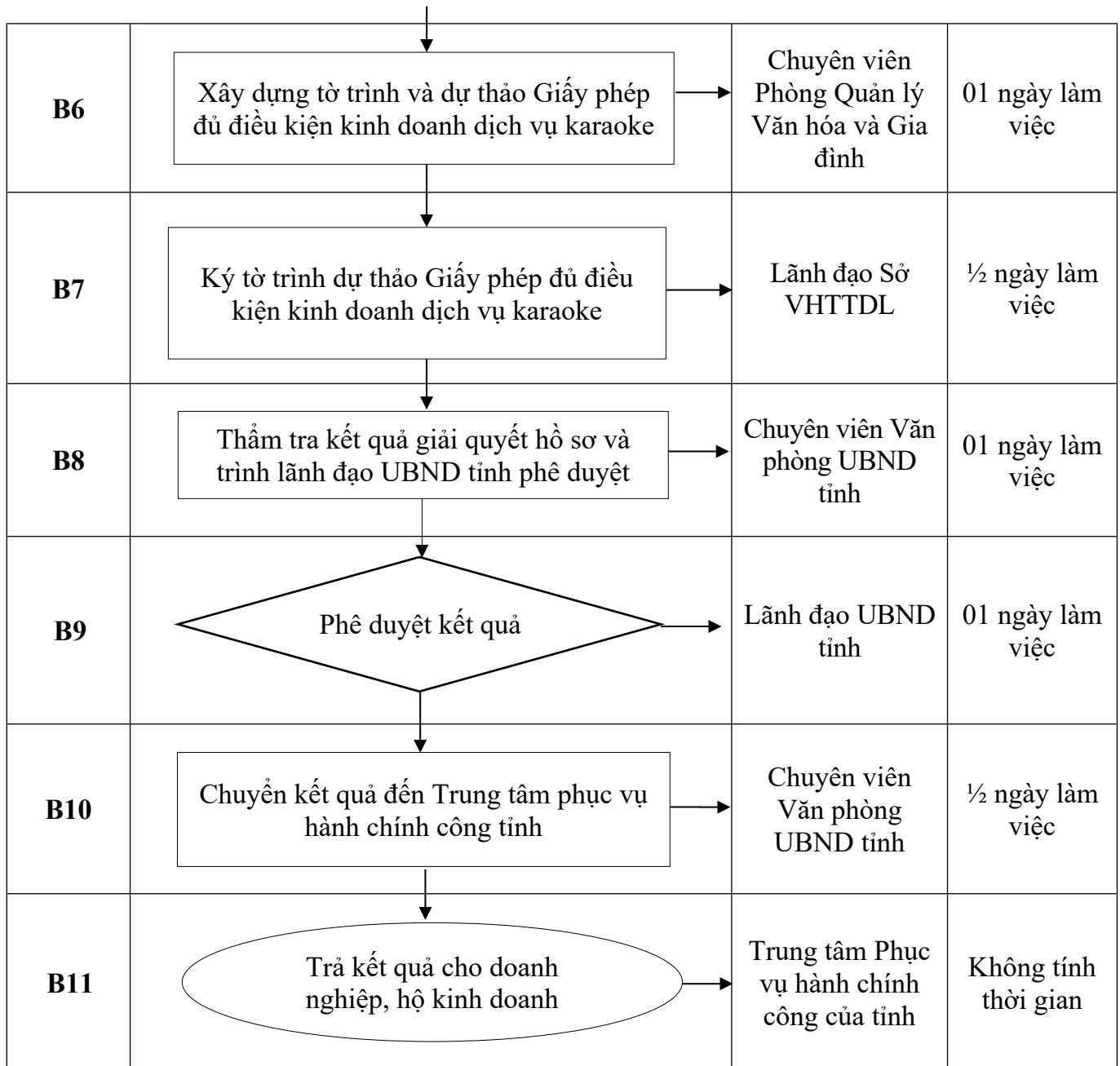
Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 3144/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

1.1. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	½ ngày làm việc
B2		Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	01 ngày làm việc
B3		Lãnh đạo Sở VH-TT-DL	½ ngày làm việc
B4		Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B5		Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QL VHGD)	03 ngày làm việc



1.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH-TT-DL ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định chuyển sang Văn phòng UBND tỉnh.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH-TT-DL ký tờ trình dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên văn phòng UBND tỉnh thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt ban hành Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn ½ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả, Văn thư Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

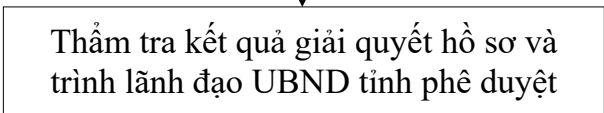
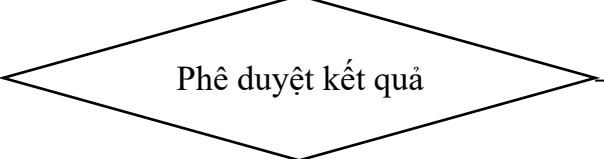
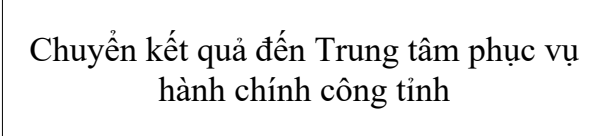
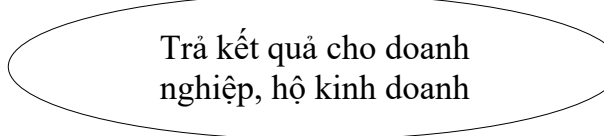
Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ Văn thư Văn phòng UBND tỉnh (thông qua dịch vụ bưu chính công ích), chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

2. Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

2.1. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	½ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	01 ngày làm việc
B3	Lãnh đạo Sở ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	½ ngày làm việc
B4	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B5	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QL VHGD)	03 ngày làm việc
B6	Xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	01 ngày làm việc
B7	Ký tờ trình dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Lãnh đạo Sở VH TTDL	½ ngày làm việc

B8		Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B9		Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B10		Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	½ ngày làm việc
B11		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình trong thời hạn ½ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định chuyển sang Văn phòng UBND tỉnh.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình dự thảo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên văn phòng UBND tỉnh thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt ban hành Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả, Văn thư Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

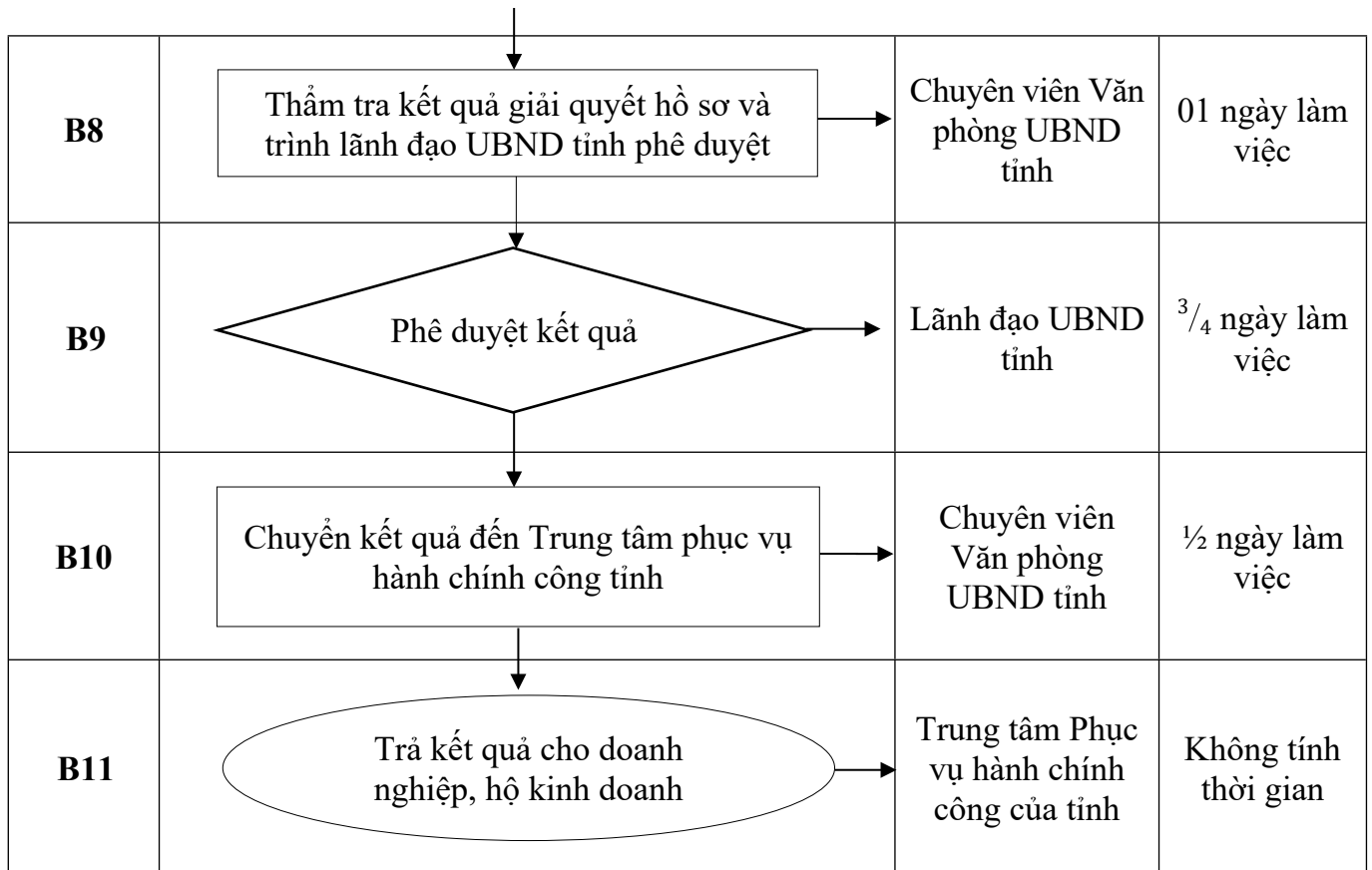
Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ Văn thư Văn phòng UBND tỉnh (thông qua dịch vụ bưu chính công ích), chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

3. Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh

3.1. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	$\frac{1}{4}$ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B3	Lãnh đạo Sở ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo Sở VH TTDL	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B4	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo UBND tỉnh	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B5	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QLVHGD)	02 ngày làm việc
B6	Xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B7	Ký tờ trình dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Lãnh đạo Sở VH TTDL	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc



3.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình trong thời hạn $\frac{1}{4}$ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định chuyển sang Văn phòng UBND tỉnh.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên văn phòng UBND tỉnh thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt ban hành Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{3}{4}$ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả, Văn thư Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

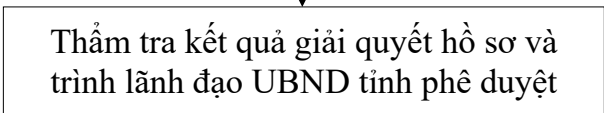
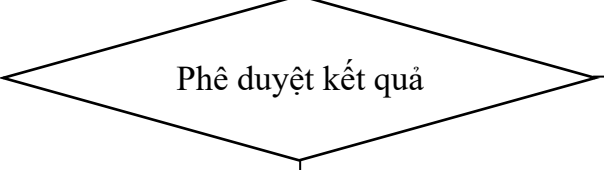
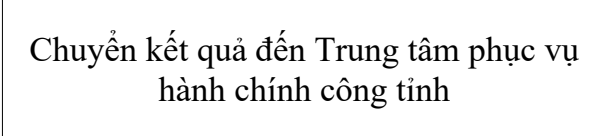
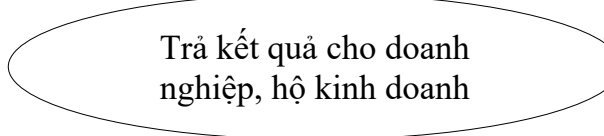
Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ Văn thư Văn phòng UBND tỉnh (thông qua dịch vụ bưu chính công ích), chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.

4. Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường

4.1. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	$\frac{1}{4}$ ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ, xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B3	Lãnh đạo Sở ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo Sở VHTTDL	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B4	Phê duyệt Quyết định thành lập Đoàn thẩm định	Lãnh đạo UBND tỉnh	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B5	Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định (biên bản thẩm định)	Đoàn thẩm định (Chuyên viên Phòng QLVHGD)	02 ngày làm việc
B6	Xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B7	Ký tờ trình dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Lãnh đạo Sở VHTTDL	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc

B8		Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B9		Lãnh đạo UBND tỉnh	$\frac{3}{4}$ ngày làm việc
B10		Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	$\frac{1}{2}$ ngày làm việc
B11		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

4.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh có địa điểm kinh doanh trên địa bàn gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc qua môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc gửi trực tuyến trên Cổng dịch vụ công

- Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho Tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình trong thời hạn $\frac{1}{4}$ ngày làm việc.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.

b) Giải quyết hồ sơ, phê duyệt kết quả

Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình thẩm định hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo yêu cầu hoàn thiện hồ sơ.

* Trường hợp hồ sơ hợp lệ:

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình và dự thảo quyết định thành lập Đoàn thẩm định chuyển sang Văn phòng UBND tỉnh.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt quyết định thành lập Đoàn thẩm định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định thực tế và ban hành kết quả thẩm định.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, chuyên viên phòng Quản lý văn hóa và Gia đình xây dựng tờ trình và dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày làm việc, Lãnh đạo Sở VH TTDL ký tờ trình dự thảo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, chuyên viên văn phòng UBND tỉnh thẩm tra kết quả giải quyết hồ sơ và trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt ban hành Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{3}{4}$ ngày làm việc, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường hoặc văn bản trả lời không cấp phép có nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn $\frac{1}{2}$ ngày kể từ khi Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả, Văn thư Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh để trả cho tổ chức, cá nhân.

c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân

Công chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thường trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công nhận kết quả từ Văn thư Văn phòng UBND tỉnh (thông qua dịch vụ bưu chính công ích), chuyển kết quả cho Bộ phận hướng dẫn và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trả hồ sơ/kết quả cho tổ chức, cá nhân.